

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2023/HS-ST

Ngày: 31-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Văn Hóa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Mạc Hải N, sinh năm 1989. Nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn Th, huyện H, tỉnh C; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học **văn: 10/12**; dân tộc: **Nùng**; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Chí Kh, sinh năm 1961 và bà Nông Thị Đ, sinh năm 1963; anh em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; vợ là Chu Thị Ng, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26-10-2006, bị Công an huyện Th (nay là Công an huyện H), tỉnh C xử phạt hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 16-11-2009, bị Công an huyện Th (nay là Công an huyện H), tỉnh C xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Ngày 20-7-2020, bị Công an huyện H, tỉnh C xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 19-11-2021, bị Công an huyện H, tỉnh C xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-6-2023 cho đến nay; “**có mặt**”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Chu Văn D, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; “**có mặt**”.

Người làm chứng: Anh Vũ Thế L, sinh năm 1986; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03-6-2023, Mạc Hải N đi xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18U1-9337 từ nhà bố vợ ở xóm 10, xã H, huyện H đến xã H2, huyện H tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực gốc đa thuộc xóm Ng, xã H2, huyện H, N gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi dáng người gầy giống người nghiện 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, N cầm gói ma túy rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi N đi đến Quốc lộ 37B thuộc xóm Ng, xã H2 thì bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện bắt quả tang vào lúc 08 giờ 20 phút cùng ngày, thu giữ trong lòng bàn tay trái của N 01 gói giấy màu đỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M). N khai nhận đó là Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của N: 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain 2ml chưa qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18U1-9337.

Tại Bản kết luận giám định số 819/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy màu đỏ, trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,136 gam.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-HH ngày 01/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Mạc Hải N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mạc Hải N và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mạc Hải N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Mạc Hải N từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo thừa nhận đã phạm tội, bị cáo xin hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 03-6-2023, tại khu vực xóm NG, xã H2, huyện H, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện H phát hiện bắt quả tang Mạc Hải N đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,136 gam để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc theo pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Công an xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, hành vi cố ý gây thương tích và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; thái độ ăn năn, hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Đối chiếu với các quy định pháp luật hình sự, xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định tương ứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhằm đề rắn đe và giáo dục bị cáo **như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà áp dụng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.**

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số Heroine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain 2ml chưa qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18U1-9337 là tài sản hợp pháp của ông Chu Văn D - là bố vợ bị cáo, ông D không biết N sử dụng đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông D quản lý, sử dụng là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông bán Heroine cho Mạc Hải N vào sáng ngày 03-6-2023 tại khu vực xóm Ng, xã H do N không biết rõ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố bị cáo Mạc Hải N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt Mạc Hải N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 6 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 819/KL-KTHS ngày 06-6-2023 của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain 2ml chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Chu Văn D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18U1-9337.

Vật chứng nêu trên được mô tả như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-8-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Mạc Hải N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, **người có quyền lợi và nghĩa vụ** liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- UBND thị trấn Th;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thúy Nga

